

Số: 1260/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 27 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 904/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1991;

Địa chỉ: 267/110/7 Tổ 26, Khu phố 2, phường C, Quận 12, Tp.HCM.

- Người yêu cầu: Bà Trương Thị Yến B, sinh năm 1994;

Địa chỉ: 267/110/7 Tổ 26, Khu phố 2, phường C, Quận 12, Tp.HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tuấn A và bà Trương Thị Yến B đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 12 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 215/2012, quyền số 01/2012 ngày 13/11/2012 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống của vợ chồng ban đầu hạnh phúc, tuy Bên về sau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên bất đồng quan điểm sống. Đến nay ông A, bà B nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không hề kéo dài. Vì vậy, ông bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Trọng Phúc, sinh ngày 16/4/2013. Ông A, bà B thống nhất giao con chung cho ông Trần Tuấn A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, bà B cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000đ/tháng cho đến khi con chung trưởng thành.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: không có.

[4] Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng ông Trần Tuấn A và bà Trương Thị Yến B tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông A, bà B đã nộp theo biên lai số AA/2021/0023801 ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông A, bà B đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Tuấn A và bà Trương Thị Yến B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 215/2012, quyển số 01/2012 ngày 13/11/2012 do Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 12 cấp cho ông Trần Tuấn A và bà Trương Thị Yến B không còn giá trị.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Trọng Phúc, sinh ngày 16/4/2013. Giao con chung cho ông Trần Tuấn A được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành.

Bà Trương Thị Yến B có A vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mức cấp dưỡng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 01 (một) hàng tháng, bắt đầu thực hiện vào ngày 01/10/2022.

Việc giao nhận tiền do các bên đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày ông A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà B chậm thực hiện A vụ cấp dưỡng nuôi con thì bà B phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con; không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng ông Trần Tuấn A và bà Trương Thị Yến B tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông A, bà B đã nộp theo biên lai số AA/2021/0023801 ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Tp.HCM. Ông A, bà B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12;
- UBND phường Tân Thới Nhất, Quận 12 ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Trí